

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

NỐI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. HS hiểu thế nào là câu ghép thể hiện quan hệ điều kiện (ĐK) – kết quả (KQ), giả thiết (GT) – kết quả (KQ).

2. Biết tạo các câu ghép có quan hệ ĐK – KQ, GT – KQ bằng cách diễn QHT hoặc cặp QHT, thêm vế câu thích hợp vào chỗ trống, thay đổi vị trí của các vế câu.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Bảng lớp viết câu văn, câu thơ ở BT1 (phần Nhận xét), 2 câu văn ở BT1 (phần Luyện tập).

– Bút dạ và 3 – 4 tờ phiếu khổ to phô tô nội dung BT2, 3 (phần Luyện tập).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

– HS nhắc lại cách nối các vế câu ghép bằng QHT để thể hiện quan hệ nguyên nhân – kết quả (tiết LTVC trước).

– HS làm lại BT3, 4 (phần Luyện tập).

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Trong tiết LTVC tuần trước, các em đã học cách nối các vế câu ghép chỉ quan hệ nguyên nhân – kết quả bằng một QHT hoặc một cặp QHT. Trong giờ học hôm nay, các em sẽ học nối các vế câu ghép chỉ quan hệ điều kiện (giả thiết) – kết quả bằng QHT.

2. Phần Nhận xét

Bài tập 1

– Một HS đọc yêu cầu của bài.

– GV nhắc HS trình tự làm bài :

+ Đánh dấu phân cách các vế câu trong mỗi câu ghép.

- + Phát hiện cách nối các vế câu giữa hai câu ghép có gì khác nhau.
- + Phát hiện cách sắp xếp các vế câu trong hai câu ghép có gì khác nhau.
- HS đọc thầm lại 2 câu văn, suy nghĩ, phát biểu ý kiến. GV mời 1 HS chỉ vào 2 câu văn đã viết trên bảng lớp, nêu nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

- | | |
|--|---|
| <p>a) Nếu trời trở rét / thì con phải mặc thật ấm.</p> <p>b) Con phải mặc ấm, / nếu trời trở rét.</p> | <p>- Ở câu a, 2 vế câu ghép được nối với nhau bằng cặp QHT nếu... thì..., thể hiện quan hệ ĐK – KQ.</p> <p>- Vế 1 chỉ điều kiện, vế 2 chỉ kết quả.</p> <p>- Ở câu b, 2 vế câu ghép được nối với nhau chỉ bằng 1 QHT nếu, thể hiện quan hệ ĐK – KQ.</p> <p>- Vế 1 chỉ kết quả, vế 2 chỉ điều kiện.</p> |
|--|---|

Bài tập 2

HS đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ, phát biểu. GV chốt lại :

- Cặp QHT nối các vế câu thể hiện quan hệ ĐK – KQ, GT – KQ, : *nếu... thì...*, *nếu như... thì...*, *hễ... thì...*, *hễ mà... thì...*, *giá... thì...*, *giá mà... thì...*, *giá sử... thì...*
- HS có thể nêu ví dụ : **Giá sử (giả dụ)** tôi thả một con cá vàng vào bình nước **thì** nước sẽ như thế nào ? ; **Nếu như** tôi thả một con cá vàng vào bình nước **thì** nước sẽ như thế nào ? ; **Ví thử** tôi thả một con cá vàng vào bình nước **thì** nước sẽ như thế nào ? ; Nước sẽ như thế nào **nếu như (giả sử, giả dụ)** tôi thả một con cá vàng vào bình nước ?

3. Phân Ghi nhớ

- Một, hai HS đọc to, rõ nội dung ghi nhớ.
- Hai, ba HS nhắc lại nội dung ghi nhớ (không nhìn SGK).

* Chú ý : GV không cần phân biệt rành mạch với HS hai thuật ngữ *điều kiện* và *giả thiết*. Tuy nhiên có thể nói với các em : *giả thiết* là những cái chưa xảy ra hoặc khó xảy ra. (VD : Nếu là chim, tôi sẽ là loài bồ câu trắng). Còn *điều kiện* là những cái có thể có thực, có thể xảy ra. (VD : Nếu nhiệt độ trong phòng lên đến 30 độ thì bật quạt.)

4. Phần Luyện tập

Bài tập 1

- HS đọc yêu cầu của bài tập ; suy nghĩ, làm bài cá nhân hoặc trao đổi cùng bạn.
- GV mời 1 HS phân tích 2 câu văn, thơ đã viết trên bảng lớp : gạch dưới các vế câu chỉ ĐK(GT), vế câu chỉ KQ ; khoanh tròn các QHT nối các vế câu. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

- | | |
|--|---------------------------------------|
| <p>a) <u>Nếu ông trả lời đúng ngựa của ông đi một ngày được mấy bước</u>
vế ĐK</p> <p><u>thì tôi sẽ nói cho ông biết trâu của tôi cày một ngày được mấy đường.</u>
vế KQ</p> | <p>- cặp QHT nếu... thì...</p> |
|--|---------------------------------------|

